Kinh Giáo Giới La-hầu-la ở Rừng Am-bà-la (Ambalaṭṭhikārāhulovāda Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

61. KINH GIÁO GIỚI LA-HẦU-LA ỞRỪNGAM-BÀ-LA (AmbalaỊỊhikãrãhulovãda Suttdỷ

107. Như vầy tôi nghe. Một thời? Thế Tôn trú ở Rặjagaha (Vương Xá), VèỊuvana (Trúc Lâm), tại Kalandakanivãpa (chỗ nuôi dưỡng sóc). Lúc bấy giờ9 Tôn giả Rãhula (La-hầu-la) ở tại Ambalatthikã.12 Rồi Thế Tôn, vào buổi chiều, từ thiền tịnh đứng dậy, đi đến Ambalatthika, chỗ Tôn giả Rãhula ở. Tôn giả Rãhula thấy Thế Tôn từ xa đi đến, sau khi thấy, liền sửa soạn chỗ ngồi và nước rửa chân. Thế Tôn ngồi xuống trên chỗ đã soạn sẵn, và sau khi ngồi, Ngài rửa chân. Tôn giả Rãhula đảnh lễ Thê Tôn và ngôi xuông một bên. 108. Rồi Thế Tôn, sau khi để một ít nước còn lại trong chậu nước, bảo Tôn giả Rãhula: Này Rhula, ông có thấy một ít nước còn lại này trong chậu nước không? -Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Cũng ít vậy, này Rãhula, là Sa-môn hạnh của những người nào biết mà nói láo? không có tàm quý. Rồi Thế Tôn, sau khi đổ đi chút ít nước còn lại ấy rồi bảo Rãhula: Này Rãhula, ông có thấy chút ít nước còn lại ấy bị đổ đi không? Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Cũng đổ đi vậy, này Rãhula, là Sa-môn hạnh của những người nào biết mà nói láo, không có tàm quý. Rồi Thế Tôn lật úp chậu nước ấy và bảo Tôn giả Rãhula: Này Rãhula, ông có thấy chậu nước bị lật úp ấy không? -Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

1 Kinh tương đương trong bộ Trung A-hàm kinh là La-vân kinh (T.01. 0026.14. Ọ436al2). Tham chiêu: Pháp củ thỉ dụ kinh, Tượngphâm (T.04. 0211.31. 0599c20); Xuất diệu kỉnh, Lợi dưỡng phẩm (T.04. 0212.14. 0678Ồ05); Căn Bản Thuyết Nhất Thuyết Hữu Bộ Tỳ-nại-da (T.23. 1442.24. ồ760bl6);Đại trỉđộ ỉuận (T.25. 1509.13. 0158a29). Kinh này được viết trên bia đá của VuaAsoka (A-dục Vương), một trong những kinh mà các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo-ni, nam cư sĩ, nữ cư sĩ cần phải tụng đọc. 2 Xem DPPN, Ambaỉatthikarâhulovãdasutta. MA. III. 126 viết Rãhula lúc ấy đã là Sa-di được 7 năm.

-Cũng lật úp vậy5 này Rãhula, là Sa-môn hạnh của những người nào biết mà nói láo, không có tàm quý. Rồi Thế Tôn lật ngửa trở lại chậu nước ấy và bảo Tôn giả Rãhula: Này Rãhula, ông có thấy chậu nước này trống không không? -Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Cũng trống không vậy, này Rãhula, là Sa~môn hạnh của những người nào biết mà nói láo, không có tàm quý. Này Rãhula, ví như một con voi của vua,3 có ngà dài như một cán cày? to lớn, khéo luyện, thường có mặt ở chiến trường. Khi lâm trận5 con voi này dùng hai chân trước, dùng hai chân sau, dùng phần thân trước, dùng phần thân sau, dùng dầu, dùng tai, dùng ngà, dùng đuôi? nhưng bảo vệ cái vòi.3 4 Ở dây, người nài nghĩ rằng: "Con voi của vua này có ngà dài như một cán cày, to lớn, khéo luyện, thường có mặt ở chiến trường. Khi lâm trận, con voi này thường dùng hai chân trước, dùng hai chân sau, dùng phần thân trước, dùng phần thân sau, dùng đầu, dùng tai, dùng ngà, dùng đuôi, nhưng bảo vệ cái vòi. Con voi của vua [như vậy] không quăng bỏ mạng

sống [của mình]?5 Này Rãhula, nhưng khi con voi của vua, có ngà dài như một cán cày, to lớn, khéo luyện, thường hay có mặt ở chiến trường. Khi lâm trận? con voi này dùng hai chân trước, dùng hai chân sau, dùng phân thân trước, dùng phân thân sau, dùng đâu, dùng tai, dùng ngà, dùng đuôi, dùng vòi. Ở đây, người nài nghĩ rằng: "Con voi của vua này có ngà dài như một cán cày, to lớn, khéo luyện, thường hay có mặt ở chiến trường. Khi lâm trận? con voi này dùng hai chân trước, dùng hai chân sau, dùng phần thân trước, dùng phần thân sau, dùng đầu9 dùng tai, dùng ngà? dùng đuôi, dùng vòi. Con voi của vua [như vậy] đã quăng bỏ mạng sống [của mình] và nay con voi của vua không có việc gì mà không lam/9 Cũng vậy? này Rãhula, đối với ai biết mà nói láo, không có tàm quý, thời Ta nói răng người ây không có việc ác gì mà không lam. Do vậy, nay Rãhula: Ta quyết không nói láo, dâu nói đê mà choi", này Rãhula, ông phải học tập như vậy. 109. Này Rãhula, ông nghĩ thế nào? Mục đích của cái gương là gì? Bạch Thế Tôn, mục đích là để phản tỉnh. Cũng vậy? này Rãhula, sau khi phản tỉnh nhiều lần, hãy hành thân nghiệp. Sau khi phản tỉnh nhiều lần, hãy hành khẩu nghiệp. Sau khi phản tỉnh nhiều lần, hãy hành ý nghiệp. Này Rãhula, khi ông muốn làm một thân nghiệp gì, hãy phản tỉnh thân nệhiệp ấy như sau: "Thân nghiệp này của ta có thể đưa đến tự hại9 có thể đưa đến hại người, có thể đưa đến hại cả hai? Thời thân nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ? đem đến quả báo đau kh6?" Này Rãhula, neu trong khi phản tỉnh,

3 M. I. 450. 4 Nó đặt trong miệng nó. Xem MA. III. 128.

Ông biết: "Thân nghiệp này ta muốn làm9 thân nghiệp này của ta có thể đưa đến tự hại, có thể đưa đến hại người, có thể đưa đến hại cả hai; thời thân nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau kh&" Một thân nghiệp như vậy, này Rãhula, ông nhất định5 chớ có làm. Này Rãhula, nếu sau khi phản tỉnh5 ông biêt: "Thân nghiệp này ta muôn làm, thân nghiệp này của ta không có thể đưa đến tự hại, không có thể đưa đến hại người, không có thể đưa đến hại cả hai; thời thân nghiệp này là thiện, đưa đến an lạc, đem đến quả báo an lạc?9 Một thân nghiệp như vậy, này Rãhula, ông nên làm. Này Rãhula? khi ông đang làm một thân nghiệp, ông cần phải phản tỉnh thân nạhiệp ấy như sau: "Thân nghiệp này ta đang làm5 thân nghiệp này của ta đưa đên tự hại5 đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai? Thời thân nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau kh8?" Này Rãhula, nếu trong khi phản tỉnh, ông biết: "Thân nghiệp này ta đang làm, thân nghiệp này của ta đưa đến tự hại, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai; thời thân nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đưa đến quả báo đau kh8." Này Rãhula, ông hãy từ bỏ một thân nghiệp như vậy. Nhưng nếu, này Rãhula, trong khi phản tỉnh, ông biết như sau: "Thân nghiệp này ta đang làm, thân nghiệp này của ta không đưa đến tự hại, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai; thời thân nghiệp này là thiện, đưa đến an lạc, đem đến quả báo an lạc." Thân nghiệp như vậy5 này Rãhula, ông cần phải tiếp tục làm.6 Sau khi ông làm xong một thân nghiệp, này Rãhula, ông cần phải phản tỉnh thân nghiệp ấy như sau: "Thân nghiệp này ta đã làm, thân nghiệp này của ta đưa đến tự hại, đưa đến hại

người5 đưa đến hại cả hai? Thời thân nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau kh6?" Nếu trong khi phản tính, này Rãhula, ông biết như sau: "Thân nghiệp này ta đã làm, thân nghiệp này đưa đến tự hại, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai; thời thân nghiệp này là bất thiện đưa đến đau khổ5 đem đến quả báo đau khổ.,, Một thân nghiệp như vậy? này Rãhula, ông cần phải thưa lên5 cần phải tỏ lộ, cần phải trình bày trước các vi Đạo sư hay trước các vị đồng Phạm hạnh có trí. Sau khi đã thưa lên, tỏ lộ, trình bày5 cần phải phòng hộ trong tương lai. Nhưng nếu trong khi phản tính, này Rãhula, ong biêt như sau: "Thân nghiệp này ta đã làm? thân nghiệp này không đưa đến tự hại, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai; thời thân nghiệp này thiện, đưa đến an lạc, đem đến quả báo an lạc.55 Do vậy? này Rãhula, ông phải an trú trong niềm hoan hỷ? tự mình tiếp tục tu học ngày đêm trong các thiện pháp. 110. Này Rãhula, khi ônẹ muốn làm một khẩu nghiệp gì, hãy phản tỉnh khẩu nghiệp ấy như sau: "Khau nghiệp này của ta có thể đưa đến tự hại, có thể đưa đến hại người, có thể đưa đến hại cả hai? Khẩu nghiệp này là bất thiện, đưa đên đau khô, đem đên quả báo đau kh6?" Này Rãhula, nêu trong khi phản tính,

5 Sasakkam. M. I. 514; MA. III. 128 viết ekamsena, chắc chắn, nhất định. 6 Anupadajjeyyasi. MA. III. 128 giải thích là upathambheyyãsỉ punappunam kareyỵãsỉ.

ông biết: "Khẩu nghiệp này ta muốn làm, khẩu nghiệp này của ta có thể đưa đến tự hại, có thể đưa đến hại người, có thể đưa đến hại cả hai; thời khẩu nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau khổ.y Một khẩu nghiệp như vậy? này Rãhula, nhất định chớ có làm. Này Rãhula, nếu trong khi phản tỉnh, ông biết: "Khẩu nghiệp này ta muốn làm, khẩu nghiệp này của ta không có thể đưa đến tự hại, không có thể đưa đến hại người, không có thể đưa đến hại cả hai; thời khẩu nghiệp này là thiện5 đưa đến an lạc, đem đến quả báo an lạc." Một khẩu nghiệp như vậy, này Răhula, ông nên làm. Này Rãhula, khi ông đang làm một khẩu nghiệp, ông cần phải phản tỉnh khẩu nghiệp ấy như sau: 6íKhẩu nghiệp này ta đang làm, khẩu nghiệp này của ta đưa đến tự hại, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai? Thời khẩu nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau kh8?” Này Rãhula, neu trong khi phản tinh, ông biết: "Khẩu nghiệp này ta đang làm, khẩu nghiệp này của ta đưa đến tự hại, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai; thời khẩu nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đưa đến quả báo đau khổ.^, Này Rãhula, ông hãy từ bỏ một khẩu nghiệp như vậy. Nhưng nếu, này Rãhula, khi phản tỉnh, ông biết như sau: "Khẩu nghiệp này ta đang làm5 khẩu nệhiệp này của ta không đưa đến tự hại, không đưa đến hại người, không đưa đên hại cả hai; thời khẩu nghiệp này là thiện, đưa đến an lạc, đem đến quả báo an lạc.” Khẩu nghiệp như vậy5 này Rãhula, ông cần phải tiếp tục làm. Sau khi ông làm xong một khâu nghiệp, này Răhula, ông cân phải phản tỉnh khẩu nghiệp ấy như sau: "Khẩu nghiệp nay ta đã làm? khẩu nghiệp này của ta đưa đến tự hại, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai? Thời khẩu nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau kh6?" Nếu trong khi phản tinh, này Rãhula, ông biết như sau: "Khẩu nghiệp này ta đã làm, khẩu nghiệp này đưa đến tự hại, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai; khẩu

nệhiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau kh&” Một khau nghiệp như vậy? này Rãhula, ông cần phải thưa lên, cần phải tỏ lộ, cần phải trình bày trước vị Đạo sư5 hay trước các vị đồng Phạm hạnh có trí. Sau khi đã thưa lên? tỏ lộ? trình bày, cần phải phòng hộ trong tương lai. Nếu trong khi phản tỉnh5 này Rãhula, ông biết như sau: "Khẩu nghiệp này ta đã làm, khẩu nghiệp này không đưa đến tự hại, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai; thời khâu nghiệp này là thiện, đưa đên an lạc, đưa đên quả báo an lạc.” Do vậy? này Rãhula, ông phải an trú trong niềm hoan hỷ5 tự mình tiếp tục tu học ngày đêm trong các thiện pháp. 111. Này Rãhula, như ông muôn làm một ý nghiệp gi, hãy phản tỉnh ý nghiệp ấy như sau: "V nghiệp này của ta có thể đưa đến tự hại, có thể đưa đến hại người, có thể đưa đến hại cả hai? Ý nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đem đến quả báo đau kh8?” Này Rãhula, nếu trong khi phản tỉnh, ông biết: "V nghiệp này ta muốn làm5 ý nghiệp này của ta có thể đưa đến tự hại, có thể đưa đến hại người, có thể đưa đến hại cả hai; thời ý nghiệp này là bất thiện, đưa

đến đau khổ, đưa đến quả báo đau kh&" Một ý nghiệp như vậy5 này Rãhula, ông nhất định chớ có làm. Này Rãhula, nếu trong khi phản tỉnh, ông biết: "V nghiệp này ta muốn làm, ý nghiệp này của ta không có thể đưa đến tự hại, không có thể đưa đến hại người, không có thể đưa đến hại cả hai; thời ý nghiệp này là thiện, đưa đến an lạc, đem đến quả báo an 1@C” Ý nghiệp như vậy, này Rãhula, ông nên làm. Này Rãhula, khi ông đang làm một ý nghiệp gi, ông cần phải phản tỉnh ý nghiệp ấy như sau: “Ý nghiệp này ta đang làm5 ý nghiệp này của ta đưa đến tự hại? đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai? Thời ý nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đưa đến quả báo đau kh6?" Này Rãhula, nêu trong khi phản tỉnh, ông biết: "V nghiệp này ta đang làm5 ý nghiệp này của ta đưa đến tự hại, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai; thời ý nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ5 đem lại cjuả báo đau khổ.,, Này Rãhula, ông hãy từ bỏ một ý nghiệp như vậy. Nhưng nêu? này Rãhula, khi phản tính, ông biêt như sau: "V nghiệp này ta đang làm5 ý nghiệp này của ta không đưa đến tự hại, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai; thời ý nghiệp này là thiện, đưa đến an lạc5 đem đến quả báo an lạc?5 Ý nghiệp như vậy? này Rãhula, ông phải tiếp tục làm. Sau khi ông làm xong một ý nghiệp, này Rãhula, ông cần phải phản tỉnh ý nghiệp ấy như sau: "V nghiệp này ta đã làm, ý nghiệp này của ta đưa đến tự hại5 đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai? Thời ý nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ? đem đến quả báo đau khổ?55 Nếu trong khi phản tinh, này Rãhula, ông biết như sau: "V nghiệp này ta đã làm, ý nghiệp này đưa đến tự hại, đưa đến hại người, đưa đến hại cả hai; ý nghiệp này là bất thiện, đưa đến đau khổ, đưa đên quả báo đau kh6.” Một ý nghiệp như vậy? này Rãhula, ông cân phải lo âu, cần phải tàm quý, cần phải nhàm chán. Sau khi lo âu, tàm quy, nhàm chán, cần phải phòng hộ trong tương lai. Còn nếu trong khi phản tính, này Rãhula, ông biết: 6CÝ nghiệp này ta đã làm? ý nghiệp này không đưa đến tự hại, không đưa đến hại người, không đưa đến hại cả hai; ý nghiệp này là thiện, đưa đến an lạc, đem đến quả báo an lạc." Do vậy, này Rahula, ông phải an trú trong niềm hoan hỷ5 tự mình tiếp tục tu học ngày đêm trong các thiện pháp. 112. Này Rãhula, trong thời quá khứ, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào đã tịnh hóa thân nghiệp, đã tịnh hóa khẩu nghiệp, đã tịnh

hóa ý nghiệp. Tất cả những vị ấy? sau khi phản tỉnh như vậy nhiều lần, đã tịnh hóa thân nghiệp; sau khi phản tỉnh như vậy nhiều lần, đã tịnh hóa khâu nghiệp; sau khi phản tỉnh như vậy nhiều lần, đã tịnh hóa ý nghiệp. Này Rãhula, trong thời vị lai, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào sẽ tịnh hóa thân nghiệp, sẽ tịnh hóa khẩu nghiệp, sẽ tịnh hóa ý nghiệp. Tất cả những vị ấy, sau khi phản tỉnh như vậy nhiều lần5 sẽ tịnh hóa thân nghiệp; sau khi phản tỉnh như vậy nhiều lần, sẽ tịnh hóa khẩu nghiệp; sau khi phản tỉnh như vậy nhiều lần, sẽ tịnh hóa ý nghiệp. Này Rãhula, trong thời hiện tại, những Sa-môn hay Bà-la-môn nào tịnh hóa thân nghiệp, tịnh hóa khẩu nghiệp, tịnh hóa ý nghiệp; tất cả những vị ấy, sau khi phản tỉnh như

vậy nhiều lần, tịnh hóa thân nghiệp; sau khi phản tỉnh như vậy nhiều lần, tịnh hóa khẩu nghiệp; sau khi phản tỉnh như vậy nhiều lần, tịnh hóa ý nghiệp. Do vậy? này Rãhula: "Sau khi phản tỉnh nhiều lần, tôi sẽ tịnh hóa thân nghiệp; sau khi phản tỉnh nhiều lần? tôi sẽ tịnh hóa khẩu nghiệp; sau khi phản tỉnh nhiều lần, tôi sẽ tịnh hóa ý nghiệp.^, Như vậy? này Rãhula, ông cân phải tu học. Thế Tôn thuyết giảng như vậy5 Tôn giả Rãhula hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn giảng.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.